

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN VIỆT YÊN  
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 229/2022/HS-ST

Ngày: 15 - 12 - 2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VIỆT YÊN, TỈNH BẮC GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Ngô Quang Dũng

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Quang Kim

Ông Đỗ Văn Ngôn

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thu Trang- Thư ký Toà án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa:** Ông Lê Đình Luyện - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 236/2022/TLST-HS ngày 15/11/2022 theo Quyết định đưa ra xét xử số 221/2022/QĐXXST-HS ngày 17/11/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 56/2022/QĐST-HS ngày 28/11/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn L**, sinh năm 1989 tại xã Đ, huyện H, tỉnh Bắc Giang; Nơi cư trú: Thôn C, xã Đ, huyện H, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: học hết lớp 5/12; Con ông Trần Văn N (đã chết) và con bà Đào Thị T; Chưa có vợ, con; Tiền sự: Không.

- Tiền án: + Bản án số 31/HSST ngày 22/01/2016, Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (ngày thực hiện hành vi phạm tội 23/10/2015), chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/8/2016, chấp hành xong 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm ngày 15/4/2016.

+ Bản án số 53/HSST ngày 15/5/2018, Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/4/2020, chấp hành xong 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm ngày 13/11/2018.

- Nhân thân: + Bản án số 29/HSST ngày 28/4/2011, Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”, chấp hành

xong hình phạt tù ngày 19/4/2013, chấp hành xong 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.500.000 đồng truy thu sung quỹ nhà nước ngày 30/8/2011.

+ Ngày 31/8/2022, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa khởi tố vụ án, khởi tố bị can về hành vi Trộm cắp tài sản.

- Bị cáo bị bắt truy nã, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/8/2022 đến nay, hiện đang bị tạm giam theo Lệnh tạm giam của Cơ quan tiến hành tố tụng huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang trong vụ án khác.

**- Bị hại:**

1. Ông Hoàng Văn S, sinh năm 1975; Địa chỉ: Thôn V4, xã V, huyện V, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt).

2. Anh Thân Văn D, sinh năm 1997; Địa chỉ: Thôn N, xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt).

3. Anh Nguyễn Văn D1, sinh năm 1994; Địa chỉ: Thôn K, xã Q, huyện V, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt).

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Nguyễn Văn D2, sinh năm 1991; Địa chỉ: Thôn X, xã X, huyện H, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt).

2. Ông Nguyễn Trọng D3, sinh năm 1977; Địa chỉ: Thôn X, xã X, huyện H, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt).

3. Bị án Ngô Hồng S1, sinh năm 1996; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt).

4. Bị án Trần Văn K, sinh năm 1989; Nơi cư trú: Tổ dân phố S, thị trấn T, huyện H, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt).

5. Bị án Vũ Văn C, sinh năm 1982; Nơi cư trú: Thôn K, xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn L- sinh năm 1989, trú tại thôn C, xã Đ, huyện H, tỉnh Bắc Giang và Vũ Văn C- sinh năm 1982, trú tại thôn K, xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang; Ngô Hồng S1- sinh năm 1996, trú tại thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh Bắc Giang; Trần Văn K- sinh năm 1989, trú tại tổ dân phố S, thị trấn T, huyện H, tỉnh Bắc Giang có mối quan hệ xã hội quen biết cùng chơi nhau từ trước. Trong khoảng thời gian từ ngày 10/3/2022 đến 14/3/2022, Trần Văn L, Vũ Văn C, Ngô Hồng S1 và Trần Văn K cùng nhau thực hiện 03 vụ trộm cắp xe ba bánh tự chế trên địa bàn huyện V; Trần Văn K biết rõ chiếc xe ba bánh do C, S1, L trộm cắp ngày 10/3/2022 nhưng vẫn giúp C đem đi tiêu thụ để hưởng lợi bất chính; cụ thể như sau:

\* **Vụ thứ nhất:** Đêm ngày 10/3/2022, Trần Văn L đến phòng trọ của Vũ Văn C thuê tại thị trấn B, huyện V, sau đó cùng rủ nhau đến xã V, huyện V, tỉnh Bắc Giang chơi. C sử dụng xe mô tô Sirius của L chở L đi đến khu vực xã V, huyện V, tỉnh Bắc Giang. Khi đến khu vực bãi rác hướng vào Ủy ban nhân dân xã V thuộc thôn V4, xã V, huyện V, tỉnh Bắc Giang thì L phát hiện thấy có chiếc xe ba bánh để ở bãi rác nên đã bảo C quay xe lại để lấy trộm chiếc xe trên, C đồng ý. Chiếc xe ba bánh tự chế trên là tài sản của ông Hoàng Văn S- sinh năm 1975, trú tại thôn V4, xã V, huyện V, tỉnh Bắc Giang để ở đó từ trước. L và C cùng nhau đẩy chiếc xe ra đường đi về phía đường gom cao tốc cách vị trí ban đầu khoảng 15-20 mét thì dừng lại để L tìm cách nổ máy chiếc xe ba bánh đem đi tiêu thụ. Sau khi nổ được xe ba bánh, C điều khiển xe ba bánh đi tiêu thụ, còn L điều khiển xe mô tô về nhà. C đem xe bán cho một người không quen biết được số tiền 6.000.000 đồng, C chia cho L 3.000.000 đồng; số tiền này L và C đã sử dụng để chi tiêu cá nhân hết.

Ngày 10/3/2022, ông Hoàng Văn S phát hiện đã bị kẻ gian trộm cắp chiếc xe ba bánh tự chế lắp cầu số 5 tạ của xe ô tô Suzuki anh để ở bãi rác tối 09/3/2022. Ngày 14/5/2022, ông S đã làm đơn trình báo Công an xã V. Ngày 15/5/2022, Công an xã V chuyển hồ sơ đến Công an huyện Việt Yên để điều tra theo thẩm quyền.

Tại Kết luận định giá tài sản số 64/KL-HĐĐGTS ngày 09/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Việt Yên kết luận: 01 chiếc xe tự chế ba bánh kích thước thùng (2x1x0,9)m; xe lắp hệ thống cầu số 5 tạ của xe ô tô Suzuki có giá trị 20.000.000 đồng.

Ngày 09/6/2022, Cơ quan điều tra cho C xác định vị trí trộm cắp xe ba bánh ngày 10/3/2022 cùng với L tại thôn V4, xã V, huyện V. Kết quả C đã xác định vị trí phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường, phù hợp với vị trí bị hại xác định để tài sản.

Ngày 15/6/2022, Cơ quan CSĐT- Công an huyện Việt Yên đã trích xuất dữ liệu camera tại hiện trường nơi C và L trộm cắp tài sản của ông S và in ra giấy A4 để C xác nhận. Kết quả sau khi được quan sát bản ảnh trích xuất từ camera, Vũ Văn C xác nhận C và L là người trong bản ảnh đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản đêm ngày 10/3/2022.

Ngày 26/9/2022, Cơ quan điều tra cho Trần Văn L xem lại đoạn video đã thu giữ tại hệ thống camera an ninh của Công an huyện Việt Yên tại nơi L và C trộm cắp tài sản của ông S, có hình ảnh L, C đang thực hiện hành vi trộm cắp xe ba bánh của ông S; Cơ quan điều tra đã in ra giấy A4 cho Trần Văn L ký xác nhận.

\* **Vụ thứ hai:** Tối ngày 12/3/2022, S1 đến phòng trọ của C tại thị trấn B, huyện V để chơi thì gặp L đang ở đó. C, L và S1 ngồi uống rượu tại phòng trọ của C đến khoảng 03 giờ sáng ngày 13/3/2022 thì C, S1, L rủ nhau đi chơi. Khoảng 03 giờ 40 phút, C điều khiển chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda SH, biển kiểm soát

98D1- 785.40 của S1 chở L và S1 đi đến khu vực sân bóng thôn N, xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang phát hiện thấy có 01 chiếc xe tự chế ba bánh để ở bên rìa đường, chìa khóa vẫn cắm ở xe. Đây là chiếc xe ba bánh của anh Thân Văn D- sinh năm 1997, trú tại thôn N, xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang để ở đó từ trước. Quan sát thấy không có người trông coi nên C, L, S1 đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe trên bán lấy tiền chia nhau. Tiếp đó, L bảo S1 đứng cảnh giới còn C, L đi đến trộm cắp xe ba bánh trên. Sau đó, C lên điều khiển xe ba bánh, L đẩy phía sau xe đi đến đoạn đường vắng để nổ máy xe, còn S1 dắt xe mô tô cùng đi. C, L và S1 đẩy xe ra gần cổng làng N thì đề nổ máy để C điều khiển xe tự chế, L điều khiển xe mô tô chở S1 đi cùng. Cả ba di chuyển xe qua các tuyến đường ra đường vành đai 4, huyện V, tỉnh Bắc Giang rồi đi về nhà Trần Văn K ở tổ dân phố S, thị trấn T, huyện H, tỉnh Bắc Giang để gửi xe vừa trộm cắp được. Khi đến nơi, C gọi điện thoại báo K cho C gửi chiếc xe ba bánh ở nhà K thì K đồng ý. Quá trình nói chuyện, C và L nói rõ cho K biết được chiếc xe ba bánh này là do C, L, S1 vừa trộm được ở thôn N, xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang và nhờ K bán hộ. Trần Văn K biết rõ chiếc xe trên là do nhóm của C trộm cắp mà có nhưng vẫn giúp C đem bán chiếc xe này cho anh Nguyễn Văn D2- sinh năm 1991, trú tại thôn X, xã X, huyện H, tỉnh Bắc Giang (anh D2 là em vợ K). Khi bán xe ba gác cho anh D2 thì K, C không nói cho anh D2 biết xe ba bánh trên do trộm cắp mà có. Anh D2 kiểm tra xe, tin tưởng K nên anh D2 đã đồng ý mua xe trên với giá 15.000.000 đồng. Đến chiều cùng ngày 13/3/2022, K đến gặp C, L và S1 tại quán ăn ở thị trấn B, huyện V, tỉnh Bắc Giang. Tại đây, K đưa cho C 15.000.000 đồng tiền bán xe trộm cắp mà có. C cầm tiền và chia cho K 500.000 đồng, chia cho L và S1 mỗi người 4.500.000 đồng, C cầm 5.500.000 đồng và trả tiền ăn. Số tiền bán xe có được các đối tượng đã sử dụng để chi tiêu cá nhân hết.

Ngày 13/3/2022, anh Thân Văn D phát hiện đã bị kẻ gian trộm cắp chiếc xe ba bánh tự chế để ở rìa đường thôn N, xã H tối ngày 12/3/2022. Ngày 21/3/2022, anh D đã làm đơn trình báo cơ quan Công an.

Đối với anh Nguyễn Văn D2 sau khi biết mua phải tài sản do trộm cắp mà có nên ngày 22/3/2022, anh D2 đã giao nộp chiếc xe ba bánh đã mua của K cho Cơ quan điều tra.

Tại Kết luận định giá tài sản số 11/KL-HĐĐGTS ngày 29/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện Việt Yên kết luận: 01 chiếc xe ba bánh tự chế đã qua sử dụng; sơn ngoài màu xanh dương có kích thước thùng xe (2,1x1,4x0,55)m có giá trị 40.000.000 đồng.

Ngày 26/9/2022, Cơ quan điều tra cho Trần Văn L xem lại đoạn video đã thu giữ tại hệ thống camera an ninh của Công an huyện Việt Yên tại gần sân bóng N,

xã H có hình ảnh L, C và S1 đang thực hiện hành vi trộm cắp xe ba bánh của anh Thân Văn D; Cơ quan điều tra đã in ra giấy A4 cho Trần Văn L ký xác nhận.

\* **Vụ thứ ba:** Ngày 13/3/2022, K đến gặp C để đưa tiền bán xe trộm cắp ở thôn N rạng sáng cùng ngày cho C; C chia số tiền bán xe trộm cắp được cho L và S1. Sau khi cả nhóm ăn uống xong, K đi về phòng trọ của C ở thị trấn B, huyện V, tỉnh Bắc Giang chơi. Khoảng 02 giờ sáng ngày 14/3/2022, C rủ K đi trộm cắp xe ba bánh thì K đồng ý. C và K đi xe mô tô Sirius, biển kiểm soát 98D-141.28 của K đến khu vực thôn K, xã Q, huyện V, tỉnh Bắc Giang phát hiện thấy chiếc xe tự chế ba bánh của anh Nguyễn Văn D1- sinh năm 1994, trú tại thôn K, xã Q, huyện V, tỉnh Bắc Giang để ở rìa đường không có người trông giữ. C và K cùng bàn nhau lấy trộm chiếc xe ba bánh trên đem bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Sau đó, C và K đi đến đường vành đai 4 thuộc xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang để K đứng đợi còn C đi đến xã Đ, huyện H, tỉnh Bắc Giang đón Trần Văn L đến cùng thực hiện hành vi trộm cắp. Sau khi đón được L, C và K cùng đi trên xe mô tô 98D- 141.28 đến gần vị trí để xe ba bánh tại thôn K, xã Q để trộm cắp xe. C, L và K vào đẩy xe ba bánh tự chế về hướng ngã ba đường, lỏi đi vào khu vực bãi rác thôn K hướng đi thôn C, xã N, huyện V thì L đề nỏ được xe ba bánh. Sau đó, C lên điều khiển xe ba bánh vừa trộm cắp được, L ngồi soi đèn cho C, còn K điều khiển xe mô tô đi phía sau. Nhóm của C đưa xe vừa trộm cắp được về nhà K cất giấu và để K tìm chỗ bán xe. Đến khoảng 10 giờ sáng cùng ngày 14/3/2022, K gọi điện thoại cho ông Nguyễn Trọng D3- sinh năm 1977, trú tại thôn X, xã X, huyện H, tỉnh Bắc Giang (là cậu ruột của vợ K) đến nhà ăn cơm. Tại đây, K đề cập việc bán xe ba bánh cho ông D3. Khi bán xe, K không nói cho ông D3 biết chiếc xe ba bánh trên do trộm cắp mà có. Ông D3 kiểm tra xe, tin tưởng K nên ông D3 đồng ý mua xe với giá 14.500.000 đồng. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, L đến nhà K để lấy tiền bán xe trộm cắp; khi gặp K giữ lại 5.300.000 đồng và đưa cho L số tiền 9.200.000 đồng, L chia cho C 4.400.000 đồng, còn lại 4.800.000 đồng L đã sử dụng chi tiêu cá nhân hết.

Ngày 14/3/2022, anh Nguyễn Văn D1 phát hiện đã bị kẻ gian trộm cắp chiếc xe ba bánh tự chế để ở rìa đường thôn K, xã Q tối ngày 13/3/2022. Ngày 21/3/2022, anh D1 đã làm đơn trình báo cơ quan Công an.

Đối với ông Nguyễn Trọng D3 sau khi biết mua phải tài sản do trộm cắp mà có nên ngày 22/3/2022, ông D3 đã giao nộp chiếc xe ba bánh đã mua của K cho Cơ quan điều tra.

Tại Kết luận định giá tài sản số 11/KL-HĐĐGTS ngày 29/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện Việt Yên kết luận: 01 chiếc xe ba bánh tự chế đã qua sử dụng; sơn ngoài màu xanh lá có kích thước thùng xe là (1,9x1,3x0,6)m có giá trị 41.000.000 đồng.

Ngày 30/3/2022 và ngày 09/6/2022, Cơ quan CSĐT- Công an huyện Việt Yên đã tiến hành khám nghiệm hiện trường nơi Trần Văn L và đồng phạm thực hiện trộm cắp các ngày 10/3, 13/3 và ngày 14/3/2022. Kết quả các bị hại, bị cáo đều xác nhận vị trí để xe ba bánh phù hợp với nhau.

Ngày 26/9/2022, Cơ quan CSĐT- Công an huyện Việt Yên đã tiến hành cho Trần Văn L nhận dạng Vũ Văn C, Ngô Hồng S1, Trần Văn K. Kết quả bị cáo Trần Văn L nhận dạng chính xác những người đã cùng L cùng thực hiện hành vi trộm cắp xe ba bánh.

Ngày 22/3/2022 và 01/4/2022, do biết hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật nên Trần Văn K, Ngô Hồng S1 và Vũ Văn C đến cơ quan điều tra đầu thú về hành vi trộm cắp tài sản và tiêu thụ xe ba bánh trộm cắp được trên địa bàn huyện V; còn Trần Văn L bỏ trốn và đã bị Công an huyện Việt Yên ra Quyết định truy nã. Ngày 22/8/2022, Trần Văn L bị Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Hiệp Hòa bắt truy nã, tạm giữ, tạm giam để xử lý trong một vụ án khác tại địa bàn huyện Hiệp Hòa.

Đối với hành vi phạm tội của Vũ Văn C, Ngô Hồng S1, Trần Văn K, ngày 29/8/2022, Tòa án nhân huyện Việt Yên đã xét xử Vũ Văn C, Ngô Hồng S1 về tội “Trộm cắp tài sản”; Trần Văn K về tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

Đối với anh Nguyễn Văn D2, ông Nguyễn Trọng D3 có hành vi mua xe ba bánh của các đối tượng trộm cắp; khi mua xe K không nói về nguồn gốc xe, cả anh D2 và ông D3 đều không biết đó là tài sản do phạm tội mà có nên không vi phạm pháp luật, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

Đối với ông Hoàng Văn S, anh Thân Văn D, anh Nguyễn Văn D1 có tài sản là xe ba bánh tự chế, là phương tiện cấm không được tham gia giao thông. Tuy nhiên, các bị hại đều khai nhận không sử dụng chuyên chở hàng hóa, không sử dụng lưu thông tham gia giao thông. Do vậy, Công an huyện Việt Yên không có đủ căn cứ để xử lý hành chính hoặc tịch thu sung quỹ nhà nước đối với các phương tiện trên theo quy định.

Tại bản Cáo trạng số 228/CT-VKS ngày 09/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang đã truy tố Trần Văn L về tội “Trộm cắp tài sản”, theo Điểm c, g Khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Trần Văn L đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình như lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo khai chiếc xe mô tô Yamaha Sirius của bị cáo chở C đi trộm cắp tài sản do bị cáo mua lại, chiếc xe này đã bán cho một người không biết tên tuổi địa chỉ, bán ở Hà Nội,

không nhớ rõ bán được bao nhiêu tiền, chỉ biết khoảng 5 triệu đồng đến 6 triệu đồng.

Kiểm sát viên thực hành công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng Điểm g, c Khoản 2 Điều 173, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điểm g Khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Trần Văn L từ 03 năm tù đến 03 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Không đề nghị giải quyết.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Truy thu số tiền bị cáo bán chiếc xe mô tô Yamaha Sirius để sung quỹ nhà nước.

Ngoài ra còn đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các cơ quan tiến hành tố tụng, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án, không vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của bị hại, người tham gia tố tụng khác và các tài liệu chứng cứ thu thập được nên có đủ cơ sở kết luận:

Trong ngày 10/3/2022, ngày 13/3/2022 và ngày 14/3/2022, Trần Văn L đã thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản (đều là xe ba bánh tự chế), có tổng giá trị là 101.000.000 đồng trên địa bàn huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang, cụ thể:

- Vụ thứ nhất: Rạng sáng ngày 10/3/2022, tại thôn V4, xã V, huyện V, tỉnh Bắc Giang; Trần Văn L và Vũ Văn C có hành vi trộm cắp 01 chiếc xe tự chế ba bánh kích thước thùng (2x1x0,9)m; xe lắp hệ thống cầu số 5 tạ của xe xe ô tô Suzuki có trị giá 20.000.000 đồng của ông Hoàng Văn S- sinh năm 1975, trú tại thôn V4, xã V, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

- Vụ thứ hai: Khoảng 03 giờ sáng ngày 13/3/2022, tại thôn N, xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang; Trần Văn L, Vũ Văn C, ngô Hồng S1 có hành vi trộm cắp 01 chiếc xe ba bánh tự chế có kích thước thùng xe (2,1x1,4x0,55)m có trị giá 40.000.000 đồng của anh Thân Văn D- sinh năm 1997, trú tại thôn N, xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

- Vụ thứ ba: Khoảng 01 giờ sáng ngày 14/3/2022, tại thôn K, xã Q, huyện V, tỉnh Bắc Giang; Trần Văn L, Vũ Văn C, Trần Văn K có hành vi trộm cắp chiếc xe ba bánh tự chế có kích thước thùng xe là (1,9x1,3x0,6)m trị giá 41.000.000 đồng của anh Nguyễn Văn D1- sinh năm 1994, trú tại thôn K, xã Q, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

[3] Bị cáo Trần Văn L có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm hại quyền sở hữu tài sản của người khác. Giá trị tài sản bị cáo Trần Văn L trộm cắp là 101.000.000. Bị cáo đã hai lần bị kết án chưa được xóa án tích, lần này bị cáo phạm tội phải chịu tình tiết tăng nặng “Tái phạm nguy hiểm” là tình tiết tăng nặng định khung hình phạt. Do vậy, hành vi phạm tội của bị cáo Trần Văn L có đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, vi phạm vào Điểm c, g Khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự; Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo là có căn cứ.

[4] Xét về vai trò, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về vai trò: Các bị cáo cùng cố ý thực hiện tội phạm Trộm cắp tài sản nhưng không có sự câu kết chặt chẽ nên không thuộc trường hợp phạm tội có tổ chức. Trần Văn L có vai trò cao nhất vì là người rủ C trộm cắp tài sản và tham gia thực hiện cả 3 vụ trộm cắp tài sản, sau đó đến Vũ Văn C tham gia trộm cắp 3 vụ, sau cùng là Ngô Hồng S1 và Trần Văn K cùng tham gia 01 vụ trộm cắp tài sản.

- Về nhân thân: Bị cáo Trần Văn L có nhân thân xấu vì đã nhiều lần bị kết án.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Văn L phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại Điểm g Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo Trần Văn L thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Căn cứ tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, căn cứ vào các tình tiết của vụ án, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vai trò, nhân thân của bị cáo, yêu cầu đấu tranh tội phạm xâm hại quyền sở hữu tại địa phương, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo và xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội và hậu quả mà bị cáo gây ra, góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung và tội phạm xâm hại quyền sở hữu nói riêng.

Bị cáo có nhân thân xấu cần cách ly khỏi xã hội như đề nghị của Viện kiểm sát để giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.



Bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Trách nhiệm dân sự đã được giải quyết ở vụ án khác, các bị cáo Vũ Văn C, Ngô Hồng S1, Trần Văn K đã thực hiện nghĩa vụ bồi thường có quyền khởi kiện yêu cầu Trần Văn L thực hiện nghĩa vụ hoàn lại theo quy định của pháp luật.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô Yamaha Sirius mà Trần Văn L và Vũ Văn C sử dụng để đi trộm cắp tài sản, L khai đã bán cho một người không quen biết được khoảng 5 triệu đồng đến 6 triệu đồng. Chiếc xe này là phương tiện phạm tội cần tịch thu sung quỹ nhà nước nhưng do bị cáo L đã bán nên cần buộc bị cáo nộp lại 5.000.000 đồng để sung quỹ nhà nước.

Các vật chứng khác đã được xử lý nên không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo thuộc diện hộ nghèo cần miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

**Vì các lẽ trên;**

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về trách nhiệm hình sự:

Căn cứ Điểm c, g Khoản 2 Điều 173, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điểm g Khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Trần Văn L 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Trách nhiệm dân sự đã được giải quyết tại Bản án số 130/2022/HS-ST ngày 20/8/2022. Vũ Văn C, Ngô Hồng S1, Trần Văn K đã thực hiện nghĩa vụ bồi thường có quyền khởi kiện yêu cầu Trần Văn L thực hiện nghĩa vụ hoàn lại theo quy định của pháp luật.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Buộc Trần Văn L phải nộp lại 5.000.000 (Năm triệu) đồng để sung quỹ nhà nước.

4. Về án phí: Căn cứ vào Điểm đ Khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội; Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Trần Văn L.

5. Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Việt Yên;
- Công an, Cơ quan CSĐT huyện Việt Yên;
- Trại tạm giam;
- Chi cục THADS huyện Việt Yên;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- ĐS vắng mặt;
- Lưu: VP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**(đã ký)**

**Ngô Quang Dũng**